

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng
tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh An Giang

Thực hiện Quyết định 36/QĐ-TTra ngày 07/5/2024 của Chánh Thanh tra Sở Y tế về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh An Giang, từ ngày 10/5/2024 đến ngày 25/6/2024 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh An Giang (sau đây viết tắt là TTKSBT AG).

Xét báo cáo kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại TTKSBT AG ngày 10/7/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Y tế kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

TTKSBT AG có địa chỉ trụ sở chính số 28 Nguyễn Du, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế, được thành lập theo Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Về cơ cấu tổ chức:

Lãnh đạo có Giám đốc và 03 Phó Giám đốc

Các phòng chức năng: 03 phòng

Các khoa chuyên môn: 12 khoa

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

A. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định

Trong thời kỳ thanh tra TTKSBT AG có xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng cụ thể như sau:

Năm 2022: Kế hoạch số 805/KH-KSBT ngày 11/5/2022.

Năm 2023: Kế hoạch số 162/KH-KSBT ngày 06/02/2023.

Năm 2024: Kế hoạch số 405/KH-KSBT ngày 18/3/2024.

Có tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, kế hoạch chưa có trọng tâm, trọng điểm, những nội dung còn tồn tại, vi phạm trong nhiều năm chưa đưa vào nội dung kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra mang tính qua loa chưa đi vào chiều sâu, chưa xử lý dứt điểm những khó khăn, tồn tại, thiếu sót, sai phạm.

2. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng

Trong thời kỳ thanh tra TTKSBT AG có xây dựng kế hoạch tuyên truyền pháp luật cụ thể như sau:

Năm 2022, Kế hoạch số 11A/KH-CĐCS ngày 22/4/2022.

Năm 2023, Kế hoạch số 32A/KH-CĐCS ngày 22/5/2023

Năm 2024, Kế hoạch số 20/KH-CĐCS ngày 12/3/2024

Năm 2022 và 2023 có tổ chức triển khai thực hiện, năm 2024 chưa tổ chức triển khai thực hiện. Nội dung tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa theo kế hoạch định hướng của ngành y tế.

3. Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị

3.1. Công khai, minh bạch về tổ chức của cơ quan, đơn vị

Giám đốc TTKSBT AG có ban hành văn bản phân công nhiệm vụ cho các Phó Giám đốc; có Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của các Phòng chức năng, Khoa chuyên môn trong đơn vị và Trưởng các phòng, khoa có bảng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong bộ phận.

Quy chế hoạt động của khoa Kiểm dịch y tế quốc tế không phù hợp với quy định theo Thông tư số 26/2017/TT-BYT ngày 26/6/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết tắt là Thông tư số 26/2017/TT-BYT).

TTKSBT AG sử dụng trang thông tin điện tử (Website) để đăng tải công khai các thông tin: Sơ đồ tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của đơn vị; chưa thực hiện công khai chức năng nhiệm vụ của từng khoa, phòng và danh sách, thông tin của người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị.

3.2. Công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị

3.2.1. Về tuyển dụng, quản lý và sử dụng viên chức

a) Tuyển dụng viên chức và lao động theo hợp đồng

Năm 2022: tuyển dụng viên chức theo Kế hoạch số 2476/KH-SYT ngày 03/8/2022 của Sở Y tế về việc Tuyển dụng viên chức ngành y tế năm 2022 là 47 viên

chức; đơn vị ký hợp đồng lao động với 02 trường hợp: bà Lê Phong Nhi, Bác sĩ Y học dự phòng và bà Tống Thị Bích Tuyền, Cử nhân Luật.

Năm 2023: TTKSBT AG có ký hợp đồng lao động với 02 trường hợp (bà Lại Ngọc Bạch Trâm, Bác sĩ đa khoa và bà Trần Đoàn Minh Thư, Bác sĩ đa khoa)

Năm 2024: Không tuyển dụng viên chức.

Việc tuyển dụng và ký hợp đồng lao động có công khai đúng quy định.

Tuy nhiên Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Khánh Bình đã tự thuê nhân sự để điều khiển máy phun dung dịch khử trùng mà không báo cáo về Phòng Tổ chức – Hành chính, TTKSBT AG.

b) Phân công theo chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm

Đơn vị có xây dựng đề án vị trí việc làm nhưng phân công nhân sự chưa phù hợp với chức danh nghề nghiệp. Cụ thể:

Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế là khoa chuyên môn nhưng không có viên chức có trình độ chuyên môn là Bác sĩ, Bác sĩ y học dự phòng, không đáp ứng được nhiệm vụ theo Quyết định số 1348/QĐ-KSBT ngày 03/9/2020 của Giám đốc TTKSBT AG về việc ban hành Quy chế hoạt động của Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế.

Phân công nhiệm vụ 11 viên chức thuộc Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế không phù hợp với chức danh nghề nghiệp, cụ thể: **Phụ lục số 01**

c) Về công tác quy hoạch

Trong thời kỳ thanh tra, TTKSBT AG thực hiện 02 lần quy hoạch, gồm:

Quy hoạch các chức danh cấp Trưởng, Phó các khoa, phòng giai đoạn 2026 - 2031. Kết quả ngày 21/4/2022 Giám đốc TTKSBT AG phê duyệt quy hoạch các chức danh cấp Trưởng, Phó khoa, phòng giai đoạn 2026 - 2031 là 47 trường hợp.

Quy hoạch bổ sung chức danh Trưởng Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế năm 2022. Kết quả phê duyệt quy hoạch bổ sung vào ngày 10/12/2022: 01 trường hợp.

Danh sách cán bộ được phê duyệt quy hoạch có thông báo công khai trong cấp ủy, tập thể lãnh đạo, cá nhân có liên quan biết. Tuy nhiên, TTKSBT AG không lập hồ sơ quy hoạch viên chức theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Quy định 1555-QĐ/TU ngày 30-3-2022 của Tỉnh ủy tỉnh An Giang; việc rà soát nguồn cán bộ đủ tiêu chuẩn chưa được thực hiện đầy đủ, chỉ giới thiệu 01 người cho 01 vị trí, việc quy hoạch bổ sung thực hiện không đúng thời gian theo quy định vào đầu quý I của năm nhưng đơn vị thực hiện vào cuối năm, việc quy hoạch chỉ bổ sung cho năm không bổ sung cho giai đoạn theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và không thực hiện báo cáo cho Đảng ủy Sở Y tế về kết quả phê duyệt bổ sung quy hoạch lần 2 năm 2022, thực hiện không đúng quy định tại Điều 7 và khoản 2 Điều 11 Quy định số 02-QĐ/ĐUK ngày 30-3-2022 của Ban thường vụ Đảng ủy khối về công tác quy hoạch cán bộ.

d) Về công tác bổ nhiệm viên chức quản lý

Trong thời kỳ thanh tra TTKSBT AG đã bổ nhiệm viên chức quản lý 08 trường hợp, cụ thể:

STT	Năm	Họ và tên	Chức vụ bổ nhiệm
1	Năm 2022	Nguyễn Thị Thái Thanh	Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính
2		Trần Thị Bích Thảo	Phó Trưởng Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ
3		Nguyễn Thúc Bích Vân	Trưởng Phòng khám
4		Nguyễn Thị Xuân Thiệp	Phó Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán.
5		Võ Tấn Khoa	Phó Trưởng Khoa Sức khoẻ môi trường – Y tế trường học – Bệnh nghề nghiệp.
6		Nguyễn Thị Thanh Trúc	Phó Trưởng Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế.
7	Năm 2023	Nguyễn Thị Minh Triết	Trưởng Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản
8		Nguyễn Hoàng Quý	Trưởng Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế

Tất cả hồ sơ bổ nhiệm viên chức đều không có bản Kết luận của cấp uỷ có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị, được quy định tại khoản 7 Điều 48 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (sau đây viết tắt là Nghị định số 115/2020/NĐ-CP).

Bổ nhiệm 01 trường hợp quy hoạch không đúng quy định.

đ) Về đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức:

Hàng năm, TTKSBT AG thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện nghiêm túc công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức. Tuy nhiên, việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức chưa toàn diện còn nhiều viên chức có nhiều thiếu sót, sai phạm nhưng vẫn được xếp loại hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

e) Việc thực hiện chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp ưu đãi theo nghề, phụ cấp độc hại, nguy hiểm, chế độ chính sách cho người tham gia đào tạo

Kiểm tra hồ sơ tuyển dụng viên chức trong thời kỳ thanh tra, TTKSBT AG xác định thời gian tập sự 03 viên chức (Huỳnh Ái Lâm, Trần Văn Hạnh, Nguyễn Thị Ngọc Hân) chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 nghị định 115/2020/NĐ-CP. Cụ thể:

STT	Họ và tên	Mã chức danh nghề nghiệp	Thời gian tập sự theo quy định	Thời gian tập sự thực tế	Ngày ký hợp đồng lao động	Ngày bổ nhiệm CDNN
1	Huỳnh Ái Lâm	V.04.08.10	12 tháng	05 tháng	31/3/2023	24/8/2023
2	Trần Văn Hạnh	V.04.08.10	12 tháng	06 tháng	31/3/2023	21/9/2023
3	Nguyễn Thị Ngọc Hân	V.04.08.10	12 tháng	04 tháng	31/3/2023	31/7/2023

Năm 2022, TTKSBT AG thực hiện ký 02 hợp đồng lao động có mức lương thỏa thuận 2.963.610 đồng/tháng thấp hơn mức lương tối thiểu tháng đối với người lao động làm việc cho người sử dụng lao động theo vùng (TTKSBT AG nằm trên địa bàn thành phố Long Xuyên thuộc vùng II, có mức lương tối thiểu tháng là 4.160.000 đồng), được quy định tại Điều 3 Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Bảng phân công nhiệm vụ của từng khoa, phòng, ghi nhận 10 trường hợp viên chức có vị trí việc làm được hưởng mức phụ cấp độc hại, nguy hiểm chưa phù hợp với quy định của Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể tại **Phụ lục số 02**.

Một trường hợp viên chức tham gia đào tạo chuyên khoa cấp I Kỹ thuật Xét nghiệm y học, thời gian đào tạo 02 năm, hình thức đào tạo tập trung, thời gian nhập học kể từ ngày 03/10/2022. Từ tháng 10/2022 đến tháng hết 12/2022 (03 tháng) được hưởng phụ cấp ưu đãi ngành 60% và phụ cấp độc hại 0.2.

TTKSBT AG chưa tính tiền làm việc thêm giờ của các ngày làm việc (ngoài giờ hành chính) cho kiểm dịch viên của các trạm kiểm dịch y tế tại cửa khẩu.

3.2.2. Về hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước (sau đây viết tắt là NSNN).

a) Tổng hợp tình hình thực hiện thu chi các nguồn kinh phí năm 2022, 2023 và quý I năm 2024:

TTKSBT AG là đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3), thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Nguồn tài chính của TTKSBT AG gồm:

- Kinh phí NSNN cấp hỗ trợ chi thường xuyên:

STT	Nội dung	Dự toán năm trước mang sang	Dự toán giao trong năm	Dự toán đã sử dụng	Dự toán còn lại được tiếp tục sử dụng	Dự toán huỷ
	Năm 2022		51.856.000.000	49.261.017.886	474.000.000	2.120.982.114
1	Kinh phí chi thường xuyên		26.870.000.000	26.396.000.000	474.000.000	
2	Kinh phí chi không thường xuyên		24.986.000.000	22.865.017.886		2.120.982.114
	Năm 2023		49.571.550.000	43.901.747.227	0	6.143.802.773
1	Kinh phí chi thường xuyên	474.000.000	27.870.000.000	28.344.000.000	0	
2	Kinh phí chi không thường xuyên		21.701.550.000	15.557.747.227	0	6.143.802.773
	Năm 2024		45.718.309.000	6.925.931.819	38.792.377.181	0
1	Kinh phí chi thường xuyên		32.638.000.000	6.841.618.819	25.796.381.181	

2	Kinh phí chi không thường xuyên	13.080.309.000	84.313.000	12.995.996.000
---	---------------------------------	----------------	------------	----------------

- Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

STT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023	Quý I Năm 2024
I	Thu trong năm	25.736.791.878	29.076.646.954	8.002.350.886
1	Dịch vụ khám bệnh	2.700.758.764	2.449.958.392	381.471.124
2	<i>Thu dịch vụ y tế dự phòng</i>	<i>23.036.033.114</i>	<i>26.625.482.405</i>	<i>7.620.503.023</i>
	Dịch vụ tiêm ngừa	3.536.837.000	5.993.320.000	2.430.796.000
	Dịch vụ kiểm dịch y tế	13.818.125.514	17.430.648.625	4.961.509.623
	Dịch vụ khác	5.681.070.600	3.201.513.780	228.197.400
3	<i>Thu khác (lãi ngân hàng)</i>	<i>1.542.078</i>	<i>1.206.157</i>	<i>376.739</i>
II	Nộp NSNN	464.963.552	535.663.123	152.945.809
III	Chi hoạt động trong năm	8.005.760.063	9.546.170.845	3.295.212.093
IV	Chênh lệch thu chi	17.266.068.263	18.994.812.986	4.554.192.984
1	<i>Trích nguồn CCTL</i>	<i>7.235.741.890</i>	<i>6.647.893.290</i>	
2	<i>Trích lập các Quỹ</i>	<i>10.496.832.003</i>	<i>12.346.919.696</i>	<i>0</i>
	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	1.728.640.000	1.851.913.131	
	Quỹ khen thưởng	300.000.000	944.475.697	
	Quỹ bổ sung thu nhập	7.268.192.003	8.501.113.427	
	Quỹ phúc lợi	1.200.000.000	1.049.417.441	

Nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công tại TTKSBT AG được kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (sau đây viết tắt là TNDN), thuế Giá trị gia tăng theo quy định tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

b) Tình hình thực hiện công khai dự toán NSNN được giao:

Về biểu mẫu và nội dung công khai: căn cứ các Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước đã được Sở Y tế giao, TTKSBT AG thực hiện công khai dự toán đúng Biểu mẫu và nội dung hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây viết tắt là Thông tư số 90/2018/TT-BTC)

- Hình thức công khai: thực hiện công khai với hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc của TTKSBT AG theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Chưa thực hiện công khai dự toán NSNN được cấp thẩm quyền giao trên Website của TTKSBT AG, được quy định tại Điều 9 Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thời điểm thực hiện công khai số liệu giao dự toán kinh phí sự nghiệp năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định số 341/QĐ-SYT ngày 20/4/2023 của Sở Y tế là ngày 12/6/2023 trễ 38 ngày so với quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây viết tắt là Thông tư số 61/2017/TT-BTC).

c) Việc xây dựng giá thu

- TTKSBT AG xây dựng giá thu dịch vụ kiểm dịch y tế, dịch vụ y tế dự phòng theo quy định tại Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập (sau đây viết tắt là Thông tư số 240/2016/TT-BTC). Tuy nhiên, TTKSBT AG không tính tiền hoá chất khử trùng vào giá thu dịch vụ khử trùng phương tiện vận tải, hàng hoá theo quy định tại Thông tư số 240/2016/TT-BTC và Thông tư số 51/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định giá cụ thể đối với dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập sử dụng ngân sách nhà nước.

- TTKSBT AG xây dựng giá thu dịch vụ khám chữa bệnh (Khám sức khoẻ sinh sản - KHHGD) theo quy định tại Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước do địa phương quản lý.

- TTKSBT AG xây dựng giá thu tiêm ngừa vắc xin dịch vụ, gồm: giá vắc xin (căn cứ trên giá đấu thầu mua sắm vắc xin tại thời điểm) + Hao phí vắc xin (năm 2022 mức hao phí tính theo Công văn số 1901/CV-UB ngày 25/9/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, năm 2023 mức hao phí tính theo Quyết định số 3384/QĐ-BYT ngày 03/8/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hệ số sử dụng vắc xin và vật tư tiêu hao trong tiêm chủng mở rộng”) + Vật tư tiêu hao (Găng tay, cồn, gòn, băng keo cá nhân): 3.000 đồng/mũi tiêm + giá bơm kim tiêm (theo giá mua sắm vật tư y tế trúng thầu tại đơn vị) + Công tiêm và khám chuyên khoa giá theo Thông tư số 240/2016/TT-BTC + Thuế TNDN 2%.

Việc xây dựng giá thu tiêm ngừa vắc xin dịch vụ trong đó có cộng thêm Thuế TNDN 2% trên giá thu công tiêm và khám chuyên khoa là chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 240/2016/TT-BTC. Đồng thời tính mức hao phí vắc xin 5% theo Quyết định số 3384/QĐ-BYT ngày 03/8/2020 của Bộ Y tế vào giá thu tiêm ngừa vắc xin dịch vụ mà chưa xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền và chưa phù hợp với thực tế.

- Giá thu xét nghiệm các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm, nước các loại và vi sinh bề mặt: thực hiện thu dịch vụ xét nghiệm chỉ tiêu lý hoá thực phẩm, an toàn thực phẩm đối với các mẫu bánh, rượu theo mức giá tại Thông tư 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm đã hết hiệu lực ngày 01/01/2017.

d) Niêm yết và công khai giá:

TTKSBT AG có thực hiện xây dựng Bảng giá thu các dịch vụ y tế và thực hiện công khai trên Website của đơn vị và niêm yết công khai tại nơi thu tiền, cụ thể:

- Năm 2022: Thông báo số 746/TB-KSBT ngày 14/05/2021 về Giá thu về khám sức khoẻ định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động

- Năm 2023: Thông báo số 106/TB-KSBT ngày 31/01/2023 về Giá thu dịch vụ về khám sức khoẻ định kỳ - khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, khám sức khoẻ sinh sản – KHHGĐ; Thông báo số 1201/TB-KSBT ngày 8/6/2023 về Giá vắc xin tiêm ngừa dịch vụ - đợt 1 năm 2023.

- Năm 2024: ban hành thông báo giá thu dịch vụ về khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, khám sức khoẻ sinh sản – KHHGĐ ngày 03/04/2023; Thông báo số 254/TB-KSBT ngày 8/6/2023 về Giá vắc xin tiêm ngừa dịch vụ - đợt 1 năm 2023.

đ) Việc thực hiện quy trình thu dịch vụ y tế dự phòng, kiểm dịch y tế

TTKSBT AG ban hành Quyết định số 2465/QĐ-KSBT ngày 30/12/2022 về việc ban hành quy trình thanh toán thu, chi tiền mặt và chuyển khoản của đơn vị. Trong đó quy định các khoa, phòng có liên quan đến công tác thu, chi và chuyển khoản cần xây dựng quy trình riêng tại khoa, phòng cho phù hợp với điều kiện hoạt động thu dịch vụ y tế dự phòng – Kiểm dịch y tế.

Ngày 02/01/2024 Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế xây dựng quy trình thu giá dịch vụ kiểm dịch y tế theo Thông tư số 240/2016/TT-BTC, có chữ ký phê duyệt của ông Võ Huy Danh, Phó Giám đốc TTKSBT AG. Quy trình được thực hiện kèm theo bảng phân công tại cửa khẩu, cảng, văn phòng Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế.

Tại TTKSBT AG, qua kiểm tra chứng từ thu dịch vụ tháng 3, tháng 8 năm 2022; tháng 6, tháng 7, tháng 8 của năm 2023 và tháng 01 năm 2024 cho thấy các khoản thu dịch vụ khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, khám sức khoẻ sinh sản – KHHGĐ và tiêm ngừa được nhân viên thu tiền lập hoá đơn theo chỉ định của khoa chuyên môn và thu trực tiếp từ khách hàng. Cuối ngày, nhân viên thu tiền lập báo cáo, nộp cho bộ phận kiểm tra chứng từ tại Phòng Tài chính - Kế toán. Sau khi bộ phận kiểm tra chứng từ thu khớp đúng và lập phiếu thu, thủ quỹ ký thu tiền và nộp tiền vào kết sắt của TTKSBT AG. Định kỳ 01 đến 02 ngày thực hiện chi nộp vào tài khoản của TTKSBT AG tại Kho bạc nhà nước.

Các khoản thu dịch vụ kiểm dịch y tế: Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế ban hành Quy trình thu giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, Phòng Tài chính - Kế toán hướng dẫn người phụ trách kế toán và người phụ trách kiêm nhiệm thủ quỹ các cửa khẩu, cảng thực hiện thu tiền, lập hoá đơn, lập phiếu thu, chi, nộp tiền vào tài khoản của TTKSBT AG và ghi sổ kế toán, lập báo cáo thu, báo cáo sử dụng hoá đơn, báo cáo hoá đơn tồn và Bảng đối chiếu số tiền thu gửi về phòng Tài chính - Kế toán để tổng hợp báo cáo.

Vào ngày đầu của tháng, Phòng Tài chính - Kế toán, gửi thông báo giá quy đổi Đô la Mỹ ra Đồng Việt Nam trên nhóm zalo. Trong tháng tất cả Trạm Kiểm dịch y tế sẽ áp dụng giá thông báo đó để tính tiền thu đối với các dịch vụ kiểm dịch y tế có mức giá quy định bằng Đô la Mỹ.

Thực hiện thu dịch vụ kiểm dịch y tế không đúng Quy trình thu giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế tại Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế đã được Lãnh đạo TTKSBT AG phê duyệt ngày 02/01/2024.

Không thực hiện thu tiền ngay khi các phương tiện vận tải, hàng hoá đi qua cửa khẩu: kiểm tra tại Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Tịnh Biên vào lúc 18 giờ ngày 07/6/2024 (hết giờ làm việc) ghi nhận có 12 trường hợp phương tiện vận tải, hàng hoá đã đi qua cửa khẩu nhưng chưa làm thủ tục, đóng phí về kiểm dịch y tế; kiểm tra ngày 31/5/2024 tại Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Vĩnh Hội Đông ghi nhận 02 trường hợp phương tiện vận tải, hàng hoá đã đi qua cửa khẩu, đã được cấp giấy chứng nhận kiểm tra y tế phương tiện vận tải, hàng hoá nhưng chưa đóng phí; kiểm tra ngày 30/5/2024 tại Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Vĩnh Xương, từ 06 giờ đến 11 giờ 30 phút Đoàn Thanh tra ghi nhận 01 trường hợp phương tiện vận tải đường bộ đã nhập cảnh nhưng chưa làm thủ tục, đóng phí; ghi nhận tại Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Khánh Bình vào lúc 14 giờ 50 phút, ngày 23/5/2024 có 194 lượt phương tiện vận tải đường bộ đã đi qua trạm cửa khẩu nhưng chưa làm thủ tục đóng phí.

Thực hiện thu không đủ đối tượng kiểm dịch y tế tại các cửa khẩu biên giới thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang được quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm 2007. Cụ thể: tất cả các Trạm kiểm dịch y tế đường thủy đều không thu dịch vụ kiểm tra hàng hoá trên tàu thuyền đối với cả 02 chiều xuất cảnh và nhập cảnh; Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Khánh Bình không thu dịch vụ kiểm tra phương tiện đối với Sà lan xuất cảnh và nhập cảnh; Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Bắc Đai không thu dịch vụ kiểm tra phương tiện đối với Sà lan nhập cảnh; Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Vĩnh Hội Đông không thu dịch vụ kiểm tra phương tiện đối với Sà lan nhập cảnh, tàu thuyền không có chở hàng hoá nhập cảnh.

Thực hiện thu dịch vụ khử trùng phương tiện vận tải không đúng với quy định tại khoản 3 Điều 17 và khoản 3 Điều 25 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới (sau đây viết tắt là Nghị định số 89/2018/NĐ-CP): thực hiện thu tiền phun dung dịch khử trùng đối với tất cả xe khách

liên vận nhập cảnh, xe tải nhập cảnh, phương tiện vận tải đường thuỷ nhập cảnh trong khi trên bản sao Giấy chứng nhận kiểm tra y tế/ xử lý y tế hàng hoá (trên tàu thuyền), tàu thuyền và Giấy chứng nhận kiểm tra/ xử lý y tế hàng hóa, phương tiện vận tải đường bộ, đường sắt, đường hàng không, phần kiểm tra y tế cột Kết quả phát hiện để trống không viết hoặc viết là: “/”, “ không” hoặc “chưa”, không có Biên bản kiểm tra vệ sinh tàu thuyền.

Không thực hiện phun dung dịch khử trùng nhưng vẫn thu tiền khử trùng phương tiện: các máy phun, bình phun khử trùng do TTKSBT AG cung cấp cho các trạm kiểm dịch y tế đã hư, không hoạt động hoặc phủ nhiều bụi và mạng nhện do không sử dụng.

Việc quản lý, lưu giữ tiền thu dịch vụ kiểm dịch y tế tại các trạm kiểm dịch y tế không đúng quy định: Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Khánh Bình, Tịnh Biên, Vĩnh Hội Đông số tiền trong thiết bị bảo quản tiền không đúng với số tiền thu trên hoá đơn; Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Vĩnh Xương bảo quản tiền thu dịch vụ kiểm dịch y tế trong ví cá nhân của ông Nguyễn Tấn Hạnh, mang về nhà cất giữ khi hết giờ làm việc; Trạm Kiểm dịch y tế cảng Mỹ Thới bảo quản tiền thu dịch vụ kiểm dịch y tế trong tài khoản cá nhân bà Huỳnh Thị Hồng Giang, cuối tháng quyết toán bà Huỳnh Thị Hồng Giang nộp tiền về Phòng Tài chính – Kế toán, TTKSBT AG.

3.2.3. Về công tác đấu thầu mua sắm trang thiết bị, dụng cụ, hoá chất, vật tư y tế, vắc xin.... Việc quản lý, sử dụng, điều chuyển, thanh lý tài sản, thiết bị

TTKSBT AG thực hiện công khai thông báo về báo giá các gói thầu mua sắm, quyết định phê duyệt kết quả trúng thầu trên trang Website của đơn vị.

a) Việc thực hiện gói thầu và tổ chức mua sắm thiết bị văn phòng, y tế

Năm 2022, TTKSBT AG thực hiện gói thầu mua vật tư lắp đặt nhà phun khử trùng ô tô tại cửa khẩu Khánh Bình với tổng giá trị 89.736.000 đồng và bàn giao đưa vào sử dụng ngày 6/9/2022.

Năm 2023, TTKSBT AG thực hiện 02 gói thầu mua sắm:

- Gói thầu mua sắm tập trung (máy vi tính, máy in) tổng giá trị trúng thầu 459.800.000 đồng (25 bộ máy vi tính và 14 cái máy in) từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị, TTKSBT AG thực hiện ký hợp đồng mua sắm theo Thông báo kết quả mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung năm 2023 của Trung tâm Thẩm định và dịch vụ tài chính, Sở Tài chính tại Công văn số 339/TTTĐDVTC-DVTC ngày 14/9/2023 và Thoả thuận khung số 09/2023/TTK/TTTĐDVTC-CNC-INCOM; Hợp đồng mua sắm tài sản số 13.4.2023/HĐMS-SYT/CC&IN-TTKSBT ký ngày 24/11/2023, nghiệm thu bàn giao ngày 19/12/2023. Đến thời điểm hiện tại TTKSBT AG đã thực hiện phân phối về cho các khoa, phòng sử dụng.

- Gói thầu mua 19 máy phun hoá chất diệt muỗi năm 2023 tổng giá trị trúng thầu 269.781.000 đồng từ nguồn Ngân sách nhà nước giao thực hiện chương trình phòng

chống Sốt xuất huyết năm 2023 để cấp cho các Trung tâm Y tế (sau đây viết tắt là TTYT) huyện, thị xã, thành phố phục vụ công tác phòng, chống dịch Sốt xuất huyết.

Căn cứ kết quả trúng thầu được phê duyệt tại Quyết định số 2862/QĐ-KSBT ngày 14/12/2023 của TTKSBT AG, đơn vị đã thực hiện ký hợp đồng số 072/HĐ-VNG ngày 18/12/2023 với nhà thầu trúng thầu là Công ty TNHH Minh Phát 67 với tổng giá trị hợp đồng là 269.781.000 đồng, được bàn giao nghiệm thu ngày 28/12/2023. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại 19 máy phun hoá chất diệt muỗi vẫn còn lưu tại kho của TTKSBT AG, chưa thực hiện phân phối cho các TTYT huyện, thị xã, thành phố và chưa thực hiện ghi tăng tài sản cố định theo quy định.

Năm 2024: đến thời điểm hiện tại TTKSBT AG chưa thực hiện mua sắm.

b) Việc mua sắm hoá chất, vật tư y tế, vắc xin,...

Trong thời kỳ thanh tra, TTKSBT AG đã thực hiện tổng cộng 19 gói thầu mua sắm hoá chất, trang thiết bị, vật tư y tế, vắc xin,...

Kiểm tra hồ sơ 03/19 gói thầu, cụ thể gồm: gói thầu mua hóa chất phòng, chống dịch bệnh Tay chân miệng năm 2022; gói thầu mua chế phẩm diệt muỗi phòng, chống Sốt xuất huyết năm 2023; gói thầu mua chế phẩm diệt muỗi phòng, chống Sốt xuất huyết đợt 3 năm 2023. Kết quả kiểm tra: việc triển khai đấu thầu và thực hiện mua sắm ở 03 gói thầu được kiểm tra đúng quy định.

Kiểm tra đối chiếu chứng từ, sổ sách xuất, nhập, tồn các mặt hàng: Deltamethrin, Chloramin B, vắc xin phòng ngừa bại liệt dạng tiêm IPV tại Khoa Dược – Vật tư y tế được thực hiện đúng quy định.

3.2.4. Về quản lý sử dụng tài sản, thiết bị:

a) Việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và thực hiện kiểm kê

TTKSBT AG có xây dựng và ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công trên cơ sở quy định theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau đây viết tắt là Nghị định số 151/2017/NĐ-CP) và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP. Cụ thể:

- Quyết định số 375/QĐ-KSBT ngày 18/3/2021 về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản công.

- Quyết định số 295/QĐ-KSBT ngày 28/02/2023 về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản công.

- Quyết định số 414/QĐ-KSBT ngày 18/3/2024 về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản công.

Hàng năm, TTKSBT AG thực hiện lập đầy đủ các sổ tài sản, sổ ghi tăng, sổ ghi giảm tài sản theo đúng quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017

của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và các báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, báo cáo kê khai tài sản theo đúng biểu mẫu tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 19/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP gửi cơ quan quản lý cấp trên theo đúng quy định.

Thực hiện kiểm kê tài sản, lập báo cáo kiểm kê tài sản, công khai tài sản đúng theo quy định tại Điều 121 và Điều 122 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; TTKSBT AG có xây dựng kế hoạch và thành lập Hội đồng Kiểm kê tài sản cuối năm 2022 theo Quyết định số 2439/QĐ-KSBT ngày 27/12/2022 và Hội đồng Kiểm kê tài sản cuối năm 2023 theo Quyết định số 2937/QĐ-KSBT ngày 27/12/2023.

Quản lý sử dụng trang thiết bị: TTKSBT AG thực hiện kiểm kê thực tế và các tài sản được kiểm kê có dán phiếu kiểm kê và lập báo cáo kiểm kê theo quy định, máy móc thiết bị được mở sổ lý lịch máy để theo dõi tình hình hoạt động của thiết bị.

Tuy nhiên, đoàn thanh tra ghi nhận các nội dung sau:

- 07 danh mục tài sản là thiết bị văn phòng tại khoa Truyền thông, giáo dục sức khoẻ chưa lập sổ lý lịch máy để theo dõi, quản lý (Số thứ tự 01 đến 07).

- 03 danh mục tài sản (02 xe ô tô và 01 Ca nô) đã trình Sở Y tế xin thanh lý theo Tờ trình số 923/TTr-KSBT ngày 17/5/2024 (Số thứ tự 08 đến 11).

- 01 xe ô tô Sở Tài chính đang xử lý thủ tục thanh lý, TTKSBT AG đã báo cáo Sở Y tế theo Công văn số 932/KSBT ngày 20/5/2024 (Số thứ tự 12).

- 10 danh mục thiết bị hư hỏng sử dụng được, TTKSBT AG đang tổ chức thanh lý theo quyết định số 396/QĐ-SYT ngày 15/05/2024 của Sở Y tế (Số thứ tự 13 đến 21).

- 09 danh mục tài sản, trang thiết bị hư hỏng đang chờ sửa chữa (Số thứ tự 22 đến 30).

- 55 danh mục tài sản, trang thiết bị hư hỏng không còn sử dụng được, TTKSBT AG chưa lập danh mục đề nghị thanh lý (Số thứ tự 31 đến 85).

- 06 danh mục tài sản, trang thiết bị không cập nhật theo dõi tình trạng hoạt động của thiết bị vào lý lịch máy (Số thứ tự 86 đến 91).

- 01 danh mục thiết bị ngừng hoạt động do không có hóa chất sinh phẩm (Số thứ tự 92), 02 danh mục thiết bị không sử dụng do các chỉ tiêu xét nghiệm của máy không còn phù hợp với tiêu chuẩn hiện đang thực hiện (Số thứ tự 93 đến 94).

- 02 danh mục tài sản, thiết bị đang sử dụng nhưng chưa cập nhật sổ tài sản của đơn vị (Số thứ tự 95 đến 96).

(Chi tiết theo danh mục tài sản ghi nhận tại Phụ lục số 03)

TTKSBT AG có xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu chuẩn thiết bị, kiểm định an toàn chất lượng thiết bị theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ.

b) Về tiếp nhận và điều chuyển tài sản:

Năm 2022: TTKSBT AG thực hiện điều chuyển tài sản 12 máy phun hiệu STIHL SR 430, cụ thể: điều chuyển 06 máy cho TTYT thành phố Long Xuyên theo Quyết định số 769/QĐ-SYT ngày 20/6/2022 của Sở Y tế; điều chuyển 05 máy cho TTYT huyện

Chợ Mới theo Quyết định số 768/QĐ-SYT ngày 20/6/2022 của Sở Y tế; điều chuyển 01 máy cho TTYT thị xã Tân Châu theo Quyết định số 771/QĐ-SYT ngày 20/6/2022 của Sở Y tế.

Năm 2023: TTKSBT AG tiếp nhận bàn giao các thiết bị của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và khu vực phát triển đô thị tỉnh An Giang theo Biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 27/6/2023 Gói thầu số 05: cung cấp và lắp đặt thiết bị tổng giá trị 15.735.566.000 đồng (Trong đó tài sản cố định: 15.600.206.000 đồng và công cụ dụng cụ: 135.360.000 đồng) của dự án đầu tư xây dựng TTKSBT từ nguồn vốn đầu tư công do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và khu vực phát triển đô thị tỉnh An Giang làm chủ đầu tư, trong đó có 20 máy phun hoá chất hiệu STIHL SR 420.

TTKSBT AG đã thực hiện điều chuyển, phân phối 20 máy phun hoá chất hiệu STIHL SR 420 về cho các TTYT huyện, thị xã, thành phố (chưa trình văn bản xin ý kiến của Sở Y tế để điều chuyển tài sản) theo các đợt:

- Phân phối 11 máy cho 11 TTYT huyện, thị xã, thành phố, mỗi đơn vị 01 máy theo Bảng phân phối máy phun thuốc phòng, chống dịch hiệu STIHL SR 420 số 2094/KSBT ngày 26/9/2022 và các Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản giữa TTKSBT AG và các TTYT huyện, thị xã, thành phố.

- Phân phối 09 máy cho 09 TTYT huyện, thị xã, thành phố (TTYT thành phố Châu Đốc, TTYT thị xã Tân Châu, TTYT huyện Châu Thành, TTYT huyện Phú Tân, TTYT huyện Châu Phú, TTYT huyện Tri Tôn, TTYT huyện Chợ Mới, TTYT thị xã Tịnh Biên, TTYT huyện Thoại Sơn) theo Bảng phân phối máy phun thuốc phòng, chống dịch hiệu STIHL SR 420 số 2538/KSBT ngày 14/11/2023, các Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản giữa TTKSBT AG và các TTYT huyện, thị xã, thành phố.

Năm 2024: TTKSBT AG điều chuyển 07 tủ bảo quản vắc xin cho TTYT thành phố Châu Đốc, TTYT thị xã Tân Châu, TTYT huyện Châu Phú, TTYT huyện Tri Tôn, TTYT thành phố Long Xuyên, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tân Châu, Bệnh viện Đa khoa Khu vực tỉnh và 01 máy đo mật độ loãng xương cho Bệnh viện Đa khoa Y Dược Cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh An Giang theo Quyết định số 87/QĐ-SYT ngày 29/01/2024 của Sở Y tế.

Việc điều chuyển các máy phun hoá chất phòng, chống dịch hiệu STIHL SR 420 của dự án đầu tư xây dựng TTKSBT về cho các TTYT huyện, thị xã, thành phố là không đúng thẩm quyền và không đúng mục đích đầu tư sử dụng dẫn đến Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế không có đủ máy phun hoá chất khử trùng theo định mức.

c) Thanh lý tài sản công:

Năm 2022: không thực hiện thanh lý tài sản, công cụ, dụng cụ.

Năm 2023: thực hiện thanh lý tài sản (171 danh mục) có tổng nguyên giá: 1.221.299.389 đồng (Trong đó: tài sản là máy móc, thiết bị văn phòng: 1.004.272.889 đồng, tài sản là công cụ, dụng cụ văn phòng: 217.026.500 đồng) theo Quyết định số

1385/QĐ-SYT ngày 15/12/2022 của Sở Y tế về việc thanh lý tài sản, công cụ, dụng cụ của TTKSBT AG.

Tổng số tiền thanh lý tài sản là: 11.573.000 đồng đã trích nộp vào quỹ phát triển sự nghiệp của đơn vị theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

Năm 2024: chưa phát sinh thanh lý tài sản.

4. Việc xây dựng, thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ

4.1. Việc xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của năm

Trong thời kỳ thanh tra đơn vị có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, trong quá trình xây dựng cũng như khi có thay đổi bổ sung được tổ chức thảo luận rộng rãi, dân chủ, công khai trong đơn vị và có ý kiến thống nhất của tổ chức công đoàn bằng biên bản, thủ trưởng đơn vị có ký quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ.

Các năm 2022 và 2024 trước khi ban hành quy chế TTKSBT AG có văn bản báo cáo cơ quan quản lý cấp trên. Tuy nhiên, năm 2023 TTKSBT AG không báo cáo Sở Y tế trước khi ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2023 theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

4.2. Việc xây dựng định mức, quản lý, sử dụng hoá chất, vật tư y tế

Khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh – Thăm dò chức năng có xây dựng định mức sử dụng hoá chất xét nghiệm, vật tư y tế năm 2022.

Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế chưa xây dựng định mức, tiêu chuẩn sử dụng hoá chất khử trùng trong kiểm tra, xử lý y tế phương tiện vận tải, hàng hoá. Việc quản lý nhập, xuất, tồn hóa chất Chloramin B tại các Trạm Kiểm dịch không đúng quy định: ghi không đúng lượng dùng thực tế, không đầy đủ số liệu Chloramin B sử dụng hằng ngày. Cụ thể: Trạm Kiểm dịch cửa khẩu Vĩnh Xương ghi số liệu sử dụng Chloramin B sử dụng trong tháng 5/2023 là 3376 gam; tháng 7/2023 sử dụng 3906 gam Chloramin B; tháng 10/2023 sử dụng 4872 gam Chloramin B; Kiểm tra tài sản, thiết bị của tất cả các Trạm Kiểm dịch y tế đều không có cân để cân Chloramin B.

4.3. Việc trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị thiết yếu theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BYT ngày 09/11/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn cơ sở vật chất, trang thiết bị thiết yếu phục vụ hoạt động kiểm dịch y tế tại cửa khẩu (sau đây viết tắt là Thông tư số 17/2021/TT-BYT).

a) Việc trang bị và sử dụng cơ sở vật chất

- Trạm kiểm dịch y tế cửa khẩu Khánh Bình được trang bị 02 phòng làm thủ tục, 02 chốt kiểm soát được xây dựng kiên cố, phân thành 02 tuyến: xuất cảnh và nhập cảnh;

01 phòng họp; 01 phòng cách ly y tế; chốt tạm đường bộ có giàn phun khử trùng phương tiện và 01 chốt tạm đường thủy. Tuy nhiên, Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Khánh Bình chỉ sử dụng phòng làm thủ tục theo chiều nhập cảnh, phòng họp, chốt tạm đường bộ gần chân cầu Long Bình và chốt tạm đường thủy; phòng cách ly y tế để trống (phòng làm thủ tục chiều xuất cảnh và 02 chốt kiểm soát xuất cảnh và nhập cảnh không sử dụng)

- Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Tịnh Biên được trang bị 02 phòng làm thủ tục, 02 chốt kiểm soát được xây dựng kiên cố, phân thành 02 tuyến: xuất cảnh và nhập cảnh và 01 phòng cách ly y tế, 01 chốt tạm có giàn phun khử trùng. Tuy nhiên, Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Tịnh Biên chỉ sử dụng chốt tạm để kiểm soát và phun khử trùng đối với phương tiện nhập cảnh, 02 phòng làm thủ tục và 01 chốt kiểm soát ở chiều xuất cảnh để thực hiện kiểm tra y tế và làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận kiểm tra/ xử lý y tế phương tiện, hàng hoá đường bộ, đường sắt, đường hàng không đối với phương tiện vận tải, hàng hoá nhập cảnh và xuất cảnh; phòng cách ly y tế để trống (chốt kiểm soát nhập cảnh không sử dụng).

- Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Vĩnh Xương: tại khu liên hợp đường bộ xây dựng kiên cố, Trạm kiểm dịch y tế được cấp: 01 chốt kiểm soát có đặt máy đo nhiệt độ nối liền với phòng đo nhiệt độ, 01 phòng kiểm dịch y tế, 01 phòng cách ly y tế; tại khu liên hợp đường thủy gồm 01 Phòng làm thủ tục; 01 phòng cách ly y tế.

- Trạm Kiểm dịch y tế Vĩnh Hội Đông nằm trong Khu liên hợp cửa khẩu được xây dựng kiên cố, gồm: 01 phòng làm thủ tục; 01 phòng dùng làm kho; 01 phòng cách ly y tế được bố trí ở khu vực chung với Biên phòng.

- Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Bắc Đai: nhà sàn gỗ nhiều chỗ bị mối mọt và bị dột nước khi trời mưa, diện tích 4.5m x 10m, được phân làm 02 phòng gồm: 01 phòng làm thủ tục, 01 phòng lưu hồ sơ.

Trạm Kiểm dịch y tế Cảng Mỹ Thới được xây dựng kiên cố (gồm 01 phòng họp, 04 phòng làm việc và 01 kho hoá chất) đang trong tình trạng xuống cấp, hiện tại chỉ sử dụng 01 phòng hành chính để làm việc, các phòng còn lại để trống phủ nhiều bụi bẩn, rác, cây lá khô lấp kín đường vào kho hoá chất, trần la thông bị rớt.....

b) Việc trang bị thiết bị văn phòng, thiết bị y tế

Danh sách tài sản, thiết bị của các trạm kiểm dịch y tế cụ thể tại **Phụ lục số 04**

Các máy phun, bình phun khử trùng do TTKSBT AG cung cấp cho các trạm kiểm dịch y tế đã hư, không hoạt động. Tại thời điểm kiểm tra các máy phun, bình phun khử trùng tại Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Vĩnh Xương bị hư hỏng, phủ nhiều bụi và mạng nhện do không sử dụng, bình phun điện; Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Bắc Đai bị bể vỡ nắp bình, hư bộ tích điện không hoạt động; Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Vĩnh hội Đông có 01 bình phun điện mượn của cá nhân; Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Khánh Bình: giàn phun khử trùng bị sập, hư hỏng, trạm tự tái chế để sử dụng và một

binh phun điện mượn của cá nhân; Trạm Kiểm dịch y tế cảng Mỹ Tho bình phun khử trùng bị hư.

5. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Giám đốc TTKSBT AG ban hành Quyết định số 2466/QĐ-KSBT ngày 20/12/2022 về việc ban hành quy tắc ứng xử của viên chức và người lao động tại TTKSBT AG và thực hiện niêm yết công khai nội dung Quy tắc ứng xử của viên chức và người lao động tại tầng 1 trụ sở chính của đơn vị.

Triển khai Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế đến viên chức, người lao động trong đơn vị (Kế hoạch số 32A/KH-CĐCS ngày 22/5/2023).

6. Việc thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn;

TTKSBT AG xây dựng kế hoạch số 486/KH-KSBT ngày 27/3/2024 nhưng chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, không liệt kê danh sách viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác thuộc lĩnh vực cần chuyển đổi.

7. Việc thực hiện cải cách hành chính

7.1. Ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022, năm 2023. Sử dụng văn phòng điện tử VNPT-iOffice trong hoạt động quản lý và sử dụng chữ ký số để phát hành văn bản.

Xây dựng và công khai quy trình mua sắm hàng hóa, quy trình sửa chữa, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh trên Website của TTKSBT AG; triển khai và cập nhật đầy đủ hồ sơ viên chức trên phần mềm quản lý viên chức, quản lý tiếp nhận, khám bệnh, kê đơn thuốc điện tử trên phần mềm VNPT-HIS,....

Thực hiện hướng dẫn trả kết quả xét nghiệm COVID-19 qua nền tảng PC-Covid; triển khai tổng đài tư vấn 1900.54.55.56 đáp ứng nhu cầu của khách hàng thông tin các dịch vụ về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình theo Kế hoạch số 917/KH-SYT ngày 31/3/2022 của Sở Y tế tỉnh An Giang; triển khai cho khách hàng đăng ký trực tuyến để nhận miễn phí Bộ Kit tự xét nghiệm HIV tại nhà trên Website <https://tuxetnghiem.vn> do Cục Phòng, chống HIV/AIDS chủ trì; sử dụng Hệ thống mạng đầu thâu quốc gia (<https://muasamcong.mpi.gov.vn>) để đăng tải, phát hành các hồ sơ đầu thâu, tạo sự cạnh tranh, công khai, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong hoạt động mua sắm.

Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2023, năm 2024 và báo cáo kết quả hàng tháng về Sở Y tế và kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin quản lý khám bệnh, quản lý xét nghiệm.

Thực hiện chuyển đổi phát hành hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử.

7.2. Việc công khai và thực hiện các bộ thủ tục hành chính

a) Việc công khai thủ tục hành chính

TTKSBT AG thực hiện 05 bộ thủ tục hành chính về kiểm dịch y tế và 02 bộ thủ tục hành chính về phòng chống HIV/AIDS. Gồm: kiểm dịch y tế đối với hàng hóa; kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải; cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng; cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt; cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người; cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng; cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng;

Các bộ thủ tục hành chính này đã được công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh An Giang (dichvucong.angiang.gov.vn) và Website của TTKSBT AG (cdcangiang.vn). Trong đó có nêu rõ: trình tự, thủ tục giải quyết, thời gian thực hiện, thời hạn giải quyết các công việc....

b) Thực hiện Quy trình kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải, hàng hoá

Tiếp nhận và thực hiện các bộ thủ tục hành chính về kiểm dịch y tế tại các trạm kiểm dịch y tế cảng, cửa khẩu, có thực hiện niêm yết công khai quy trình thực hiện kiểm tra y tế và giá thu dịch vụ kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải, hàng hoá.

Tất cả các trạm kiểm dịch y tế đều thực hiện Quy trình kiểm dịch y tế không đúng với quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 89/2018/NĐ-CP và Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế: chỉ ghi nhận biên số phương tiện, phun khử trùng (nếu có) sau đó cho phương tiện, hàng hoá đi qua cửa khẩu, không thực hiện kiểm tra và cấp giấy chứng nhận về kiểm dịch y tế trước khi phương tiện vận tải, hàng hoá qua cửa khẩu; không có Biên bản kiểm tra vệ sinh tàu thuyền; bản sao Giấy chứng nhận kiểm tra y tế/ xử lý y tế hàng hoá (trên tàu thuyền), tàu thuyền và Giấy chứng nhận kiểm tra/xử lý y tế hàng hoá, phương tiện vận tải đường bộ, đường sắt, đường hàng không, phần Kiểm tra y tế cột Kết quả phát hiện để trống không viết hoặc viết là: “/”, “không” hoặc “chưa” nhưng thực hiện xử lý y tế bằng biện pháp “khử trùng”, “khử khuẩn” hoặc “clo”; cấp 01 giấy chứng nhận kiểm dịch y tế cho nhiều phương tiện khác nhau; tất cả các Tờ khai báo y tế và giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đều không viết đầy đủ các thông tin theo quy định.

c) Việc thực hiện quy trình cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng và cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng

Thủ tục cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng và cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng được thực hiện trực tiếp tại khoa phòng chống HIV/AIDS - Lao - Da liễu thuộc TTKSBT AG, chưa thực hiện dịch vụ công toàn trình và chưa xây dựng quy trình nội bộ về thủ tục cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng và cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng.

Thực hiện việc cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng chưa đúng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA ngày 20/01/2010 của Bộ Y tế và Bộ Công an về việc Quy định việc cấp, phát, quản lý và sử dụng Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA). Cụ thể: dựa trên Kế hoạch hoạt động về y tế dự phòng hằng năm, TTKSBT AG tổng hợp danh sách trình Sở Y tế phê duyệt Danh sách nhân viên tiếp cận cộng đồng trên địa bàn tỉnh và ban hành Quyết định cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng. Căn cứ Quyết định cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng, các TTYT huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ đăng ký gửi về TTKSBT AG. TTKSBT AG sẽ gửi thẻ về TTYT huyện, thị xã, thành phố để phát cho nhân viên tiếp cận cộng đồng. Hiệu lực của thẻ kể từ khi nhân viên tiếp cận cộng đồng ký hợp đồng làm việc đến ngày 31 tháng 12 của năm. Thời gian tiến hành cấp thẻ được tính từ khi có Kế hoạch năm đến khi ban hành Quyết định cấp thẻ (trung bình khoảng 03-04 tuần).

TTKSBT AG không thực hiện thu hồi thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng hết hiệu lực theo quy định tại Điều 7 của Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA.

d) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

STT	Tên thủ tục hành chính	Năm 2022	Năm 2023	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/4/2024
1	Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra/ xử lý y tế hàng hoá, phương tiện vận tải	36,408	38,237	14,857
2	cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể	04	02	02
3	Kết quả cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế tro cốt	07	12	02
4	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	21	9	8
5	Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	48	44	47
	TỔNG CỘNG	36,488	38,304	14,916

Chưa công khai kết quả thực hiện các bộ thủ tục hành chính trên trang dịch vụ công tỉnh An Giang và trên Website của TTKSBT AG.

8. Ứng dụng khoa học, công nghệ trong thanh toán không dùng tiền mặt

Thanh toán hoá đơn điện, nước, thanh toán hoá đơn mua sắm, chi trả lương, phụ cấp tăng thu nhập, công tác phí... bằng hình thức chuyển khoản qua hệ thống ngân hàng. Tuy nhiên, việc thu các dịch vụ y tế, đặc biệt thu dịch vụ kiểm dịch y tế vẫn thực hiện bằng cách nộp tiền mặt trực tiếp, giao cho cá nhân bảo quản hoặc chuyển tiền vào tài khoản cá nhân.

9. Việc xử lý, giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

Năm 2022 không có đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

Năm 2023 tiếp nhận Phiếu chuyển đơn kiến nghị, phản ánh số 3336/SYT-TTra ngày 21/12/2023 của Sở Y tế liên quan đến quy chế chi tiêu nội bộ của TTKSBT AG và Công văn số 3339/SYT-KHTC ngày 21/12/2023 của Sở Y tế về việc đề nghị báo cáo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 của TTKSBT AG

TTKSBT AG tiến hành kiểm tra, xác minh là đơn không rõ tên, địa chỉ của người phản ánh, kiến nghị. TTKSBT AG thực hiện lưu đơn và báo cáo về Thanh tra Sở Y tế (Báo cáo số 2923/BC-KSBT ngày 26/12/2023).

Năm 2024, tiếp nhận 01 đơn liên quan việc thu phí tại Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Khánh Bình ghi ngày 19/01/2024. TTKSBT AG có thực hiện xác minh với người viết đơn nhưng không tiến hành kiểm tra, xác minh theo thẩm quyền, kết quả: đơn không đủ điều kiện để xử lý và kiến nghị lưu đơn.

10. Việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng

10.1. Thực hiện Công văn số 337/SYT-KHTC ngày 20/02/2023 của Sở Y tế về việc thực hiện kiến nghị kiểm toán tại Thông báo số 65/TB-KV IX ngày 27/01/2023 của Kiểm toán nhà nước khu vực IX về kết quả kiểm toán tại Sở Y tế tỉnh An Giang.

Báo cáo số 538/KSBT ngày 27/3/2023 của TTKSBT AG đã thực hiện chấn chỉnh và khắc phục kiến nghị kiểm toán như sau: đã nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.279.000 đồng (Giấy nộp tiền mặt số: 199997287; tài khoản nộp 952721129327 tại Kho bạc nhà nước tỉnh An Giang ngày 06/3/2023); đã bố trí hoàn trả nguồn cải cách tiền lương số tiền 1.029.759.633 đồng của năm 2022 bổ sung vào nguồn cải cách tiền lương năm 2021 (Chứng từ Kế toán số CT: TLQ22-2022 ngày 31/12/2022).

10.2. Kết luận thanh tra số 01/KL-TTT ngày 18/3/2022 của Thanh tra tỉnh An Giang Việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vaccin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19; Công văn số 831/SYT-KHTC ngày 23/3/2023 của Sở Y tế về việc đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra số 01/KL-TTT ngày 18/3/2022 của Thanh tra tỉnh An Giang.

Ngày 29/3/2022, TTKSBT đã tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với các hạn chế tại Kết luận thanh tra số 01/KL-TTT ngày 18/3/2022 của Thanh tra tỉnh An Giang; ngày 22/4/2022 ban hành Quyết định số 689A/QĐ-KSBT về việc thành lập Hội đồng kỷ luật viên chức của TTKSBT AG xem xét trách nhiệm, kiến nghị xử lý đối với các cá nhân có liên quan đến việc không so sánh giá 04 loại thiết bị thuộc hệ thống PCR làm tăng giá gói thầu 203,6 triệu đồng; đồng ý để nhà thầu cung cấp vật tư, hóa chất có xuất xứ khác với hợp đồng đã ký mà không có cơ sở xem xét do không có tài liệu chứng minh sự tương đương về tính năng sử dụng và giá; thực hiện không đúng nguyên tắc về nghiệm thu, thanh toán hợp đồng. Kết luận: Hội đồng kỷ luật kiến nghị không kỷ luật

đối với Bà Lâm Thuý Liễu, ông Phạm Nhựt Linh, ông Nguyễn Hữu Lộc, ông Lê Thanh Danh, ông Lê Ngọc Tân.

10.3. Công văn số 2985/SYT-KHTC ngày 17/11/2023 của Sở Y tế về việc chấn chỉnh công tác thu dịch vụ kiểm dịch y tế biên giới tại các cửa khẩu

TTKSBT AG đã tổ chức thực hiện:

Ngày 19/12/2023 trong cuộc họp giao ban, Giám đốc TTKSBT AG chỉ đạo Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế thực hiện kiểm tra các trạm kiểm dịch y tế cửa khẩu và báo cáo về Sở Y tế chậm nhất là đầu tháng 01 năm 2024.

Ngày 29/12/2023 TTKSBT AG ban hành thông báo số 2952/TB-KSBT về việc cấp và sử dụng con dấu vuông cho các trạm kiểm dịch y tế tại cửa khẩu.

Ngày 26/01/2024 TTKSBT AG ban hành thông báo số 152/TB-KSBT về Kết quả kiểm tra công tác KDYT tại các cửa khẩu biên giới năm 2023, trong phần kết luận có đề nghị các trạm kiểm dịch y tế nghiêm túc chấn chỉnh những sai sót trong quản lý thu phí, sổ sách tài chính,... tại cửa khẩu, đặc biệt đối với các trạm kiểm dịch y tế đã được Sở Y tế kiểm tra nhắc nhở.

Ngày 18/6/2024, TTKSBT AG đã phát hành Công văn số 1226/KSBT về việc chấn chỉnh công tác thu dịch vụ kiểm dịch y tế biên giới tại các cửa khẩu theo Công văn 2985/SYT-KHTC báo cáo Sở Y tế. Trong đó, đã chỉ chấn chỉnh việc thực hiện quản lý, sử dụng con dấu theo quy định, công tác thu dịch vụ kiểm dịch y tế biên giới tại các cửa khẩu vẫn còn tồn tại những sai phạm đã nêu trong Công văn 2985/SYT-KHTC ngày 17/11/2023 của Sở Y tế.

10.4. Thông báo số 51/TB-SYT ngày 26/4/2024 của Sở Y tế về Kết quả xét duyệt quyết toán ngân sách và đối chiếu kết quả hoạt động tài chính năm 2023, TTKSBT AG được xét duyệt: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Mã chương: 423.

TTKSBT AG nhận được Thông báo số 51/TB-SYT ngày 26/4/2024 của Sở Y tế vào ngày 04/6/2024. TTKSBT AG đã tổ chức thực hiện các nội dung:

Việc quản lý hoạt động liên quan công tác tài chính, kế toán, tài sản tại các Trạm Kiểm dịch y tế thuộc Khoa Kiểm dịch y tế: đã nộp vào tài khoản thu ngân sách nhà nước tỉnh số tiền 76.770.000 đồng do đã xuất 610 kg Chloramin B sử dụng phun khử trùng các phương tiện tại các cửa khẩu được mua sắm từ nguồn ngân sách nhà nước cấp nhưng chưa đúng nội dung kinh phí nhiệm giao theo Luật Ngân sách (Ủy nhiệm số UNC24-NTKP/ 2400610_0761003 ngày 10/6/2024).

Công văn số 1226/KSBT ngày 18/6/2024 của TTKSBT AG báo cáo kết quả thực hiện Công văn số 2985/SYT-KHTC ngày 17/11/2023 của Sở Y tế.

Việc quản lý, sử dụng thuốc (bao gồm vắc xin), vật tư y tế, hóa chất: đã thành lập Hội đồng Kiểm nhập và Hội đồng Kiểm kê thuốc, hóa chất, vật tư, y dụng cụ y tế đầy đủ thành phần theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Thông tư số 22/2011/TT-BYT

ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế (Quyết định số 509/QĐ-KSBT ngày 29/3/2024 và Quyết định số 537/QĐ-KSBT ngày 02/4/2024 của TTKSBT AG); đã xây dựng Quy trình xuất, nhập kho thuốc, vật tư y tế, hóa chất (Quyết định số 930/QĐ-KSBT ngày 09/5/2023 của TTKSBT AG về việc Ban hành Quy trình xuất, nhập thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, hóa chất, dụng cụ).

Khoa Dược – Vật tư y tế đã tổ chức họp rút kinh nghiệm, chấn chỉnh lại việc xuất vắc xin; Phòng Tài chính – Kế toán đã tham gia vào Hội đồng Kiểm nhập và Hội đồng Kiểm kê, thực hiện đối chiếu định kỳ tháng, quý, năm với kho Dược-Vật tư y tế.

B. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

a) Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập, công khai bảng kê khai tài sản, thu nhập; việc quản lý cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập.

Năm 2022: xây dựng Kế hoạch số 2355/KH-KSBT ngày 15/12/2022; danh sách giao nhận bản kê khai tài sản, thu nhập kèm Bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm của 04 viên chức lãnh đạo và Báo cáo số 83/BC-KSBT ngày 17/01/2023 của TTKSBT AG về kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022.

Năm 2023: xây dựng Kế hoạch số 2670/KH-KSBT ngày 28/11/2023; danh sách giao nhận bản kê khai tài sản, thu nhập kèm Bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm của 04 viên chức lãnh đạo và Báo cáo số 92/BC-KSBT ngày 16/01/2024 của TTKSBT AG kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023.

b) Công khai kết luận xác minh tài sản, thu nhập: trong thời kỳ thanh tra không có trường hợp viên chức được xác minh tài sản, thu nhập.

C. Việc xử lý tham nhũng

Trong năm 2022, 2023 và đến thời điểm kiểm tra xác minh, tại TTKSBT AG không có trường hợp xử lý về tham nhũng.

D. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng.

Báo cáo số 168A/BC-KSBT ngày 7/2/2023 của TTKSBT AG về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

Báo cáo số 209A/BC-KSBT ngày 7/2/2024 của TTKSBT AG về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023.

III. Kết luận

1. Những mặt làm được

1.1. Về xây dựng chương trình kế hoạch phòng, chống tham nhũng: TTKSBT AG có xây dựng chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng hằng năm và tổ chức triển khai đến toàn thể viên chức, người lao động.

1.2. Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng: TTKSBT AG có xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng hằng năm và có thực hiện báo cáo về Sở Y tế.

1.3. Thực hiện công khai về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị trên Website của TTKSBT AG (địa chỉ: cdcangiang.vn).

1.4. Việc tuyển dụng viên chức: thực hiện tuyển dụng viên chức theo nhu cầu vị trí việc làm do các khoa, phòng đề xuất. Các viên chức tuyển dụng đủ điều kiện được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đúng theo kế hoạch tuyển dụng.

1.5. Việc thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác: TTKSBT AG xây dựng kế hoạch số 486/KH-KSBT ngày 27/3/2024 về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức của TTKSBT AG năm 2024.

1.6. Về đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức: thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức theo quy định tại Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

1.7. Công khai thủ tục hành chính: thực hiện công khai thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh An Giang (dichvucong.angiang.gov.vn) và Website của TTKSBT AG (cdcangiang.vn). Trong đó có nêu rõ trình tự, thủ tục giải quyết, thời gian thực hiện, thời hạn giải quyết các công việc.

1.8. Công khai và niêm yết giá: TTKSBT AG thực hiện niêm yết, công khai giá theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 240/2016/TT-BTC.

1.9. Việc thực hiện các gói thầu, việc điều chuyển, thanh lý, bán, chuyển nhượng và các hình thức chuyển đổi sở hữu khác đối với tài sản nhà nước:

Quy trình tổ chức lựa chọn nhà thầu, mua sắm đúng quy định tại Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, việc thực hiện được công khai trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

TTKSBT AG thực hiện xây dựng kế hoạch, dự toán nguồn kinh phí cụ thể, thông qua hội đồng thẩm định nhu cầu mua sắm của đơn vị trước khi triển khai thực hiện; thực hiện kiểm kê tài sản, lập báo cáo kiểm kê tài sản, công khai tài sản đúng theo quy định tại Điều 121 và Điều 122 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; có xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu chuẩn thiết bị, kiểm định an toàn chất lượng thiết bị theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ; quy trình tổ chức thanh lý tài sản đúng theo quy định.

1.10. Việc thực hiện, công khai các gói thầu mua sắm thuốc, hoá chất, vật tư y tế, vắc xin,...: TTKSBT AG thực hiện công khai thông báo về báo giá các gói thầu mua sắm thuốc, hoá chất, vật tư y tế, vắc xin,... và quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu trên trang Website của đơn vị; triển khai đấu thầu và thực hiện mua sắm ở gói thầu mua hóa chất phòng, chống dịch bệnh Tay chân miệng năm 2022, gói thầu mua chế phẩm diệt muỗi phòng, chống Sốt xuất huyết năm 2023 và gói thầu mua chế phẩm diệt muỗi phòng, chống Sốt xuất huyết đợt 3 năm 2023 đúng quy định.

1.11. Việc xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ: căn cứ nguồn kinh phí NSNN giao, nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công, TTKSBT AG tổ chức xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm phù hợp quy định và định mức chi phù hợp với khả năng nguồn kinh phí của đơn vị, không vượt định mức quy định của nhà nước.

1.12. Về thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: Giám đốc TTKSBT AG ban hành quy tắc ứng xử của viên chức và người lao động tại đơn vị và thực hiện niêm yết công khai nội dung Quy tắc ứng xử tại Tầng 1; triển khai Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế (sau đây viết tắt là Thông tư số 07/2014/TT-BYT); lắp đặt hệ thống đường dây nóng để tiếp nhận những thông tin phản ánh của công dân và hệ thống camera giám sát hoạt động của các bộ phận trong đơn vị.

1.13. Việc tiếp nhận xử lý, giải quyết tố cáo về tham nhũng: TTKSBT AG thực hiện tiếp nhận xử lý đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

1.14. Việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng: TTKSBT AG có tổ chức thực hiện kết luận, kiến nghị theo Thông báo số 65/TB-KV IX ngày 27/01/2023 của Kiểm toán Nhà nước khu vực IX và thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của Kết luận thanh tra số 01/KL-TTT ngày 18/3/2022 của Thanh tra tỉnh An Giang và Công văn số 831/SYT-KHTC ngày 23/3/2023 của Sở Y tế về việc đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra số 01/KL-TTT ngày 18/3/2022 của Thanh tra tỉnh An Giang.

1.15. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập cá nhân: thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập cá nhân đúng theo Kế hoạch số 3886/KH-SYT ngày 02/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập cá nhân năm 2022 và Kế hoạch số 94/KH-SYT ngày 17/11/2023 của Sở Y tế về việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập cá nhân năm 2023.

1.16. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng: TTKSBT AG thực hiện công khai Báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng trên trang Website của đơn vị, thực hiện đúng quy định tại khoản 5 Điều 16 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

2. Những mặt còn tồn tại

2.1. Việc xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng chưa có trọng tâm, trọng điểm, những nội dung còn tồn tại, vi phạm trong nhiều năm chưa đưa vào nội dung kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra mang tính qua loa chưa đi vào chiều sâu, chưa xử lý dứt điểm những khó khăn, tồn tại, thiếu sót, sai phạm.

2.2. Nội dung tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa theo kế hoạch định hướng của ngành y tế

2.3. Việc công khai về tổ chức cơ quan, đơn vị:

- Chưa thực hiện công khai chức năng, nhiệm vụ của từng khoa, phòng, danh sách và thông tin của người có chức vụ, quyền hạn thuộc TTKSBT AG.

- Quyết định số 1348/QĐ-KSBT ngày 03/9/2020 của Giám đốc TTKSBT AG về việc ban hành Quy chế hoạt động của Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế không phù hợp với quy định Thông tư 26/2017/TT-BYT;

2.4. Việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức:

Xác định thời gian tập sự 03 viên chức (Huỳnh Ái Lâm, Trần Văn Hạnh, Nguyễn Thị Ngọc Hân) chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

Năm 2022, TTKSBT AG thực hiện ký 02 hợp đồng lao động có mức lương thỏa thuận thấp hơn mức lương tối thiểu tháng đối với người lao động làm việc cho người sử dụng lao động theo vùng, được quy định tại Điều 3 Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Mười (10) viên chức có vị trí việc làm được hưởng mức phụ cấp độc hại, nguy hiểm chưa phù hợp với quy định tại Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Ông Lê Ngọc Tân tham gia đào tạo 02 năm, hình thức đào tạo tập trung kể từ ngày 03/10/2022: Từ tháng 10/2022 đến tháng hết 12/2022 (03 tháng) được hưởng phụ cấp ưu đãi ngành 60% và phụ cấp độc hại là 0.2, thực hiện không đúng quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-BYT-BNV-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập.

TTKSBT AG chưa tính tiền làm việc thêm giờ của các ngày làm việc (ngoài giờ hành chính) cho kiểm dịch viên của các trạm kiểm dịch y tế tại cửa khẩu.

Bố trí nhân sự không đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

Trạm Kiểm dịch cửa khẩu Khánh Bình tự thuê nhân sự để điều khiển máy phun dung dịch khử trùng mà không báo cáo về Phòng Tổ chức – Hành chính, TTKSBT AG (không ký hợp đồng lao động).

TTKSBT AG phân công nhiệm vụ 11 viên chức thuộc Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế không phù hợp với chức danh nghề nghiệp.

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức chưa toàn diện còn nhiều viên chức có nhiều thiếu sót, sai phạm nhưng vẫn được xếp loại hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2.5. Việc quy hoạch viên chức:

Không lập hồ sơ quy hoạch viên chức theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Quy định số 1555-QĐ/TU ngày 30-3-2022 của Tỉnh uỷ tỉnh An Giang; thực hiện bổ sung quy hoạch chức danh Trưởng Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế năm 2022 không đúng thời gian, không quy hoạch mở, không bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ; TTKSBT AG không thực hiện bổ sung quy hoạch lần 1 năm 2022, nhưng lại thực hiện quy hoạch bổ sung lần 2 vào ngày 10/12/2022 và không báo cáo Đảng uỷ Sở Y tế về kết quả phê duyệt bổ sung quy hoạch lần 2 năm 2022, thực hiện không đúng quy định tại Điều 7 và khoản 2 Điều 11 Quy định số 02-QĐ/ĐUK ngày 30-3-2022 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối về công tác quy hoạch cán bộ.

2.6. Việc bổ nhiệm viên chức quản lý

Tất cả hồ sơ bổ nhiệm viên chức đều không có bản Kết luận của cấp uỷ có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị, được quy định tại khoản 7 Điều 48 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP. Bổ nhiệm 01 trường hợp quy hoạch không đúng quy định.

2.7. Công khai về hoạt động tài chính, NSNN

TTKSBT AG chưa thực hiện công khai dự toán NSNN được cấp thẩm quyền giao trên Website của đơn vị, được quy định tại Điều 9 Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thời điểm thực hiện công khai số liệu giao dự toán kinh phí sự nghiệp năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định số 341/QĐ-SYT ngày 20/4/2023 của Sở Y tế là ngày 12/6/2023 trễ 38 ngày so với quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư 61/2017/TT-BTC.

2.8. Xây dựng giá thu dịch vụ y tế:

TTKSBT AG xây dựng giá thu tiêm ngừa vắc xin dịch vụ trong đó có cộng thêm Thuế TNDN 2% trên giá thu công tiêm và khám chuyên khoa là chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 240/2016/TT-BTC. Đồng thời tính mức hao phí vắc xin 5% theo Quyết định số 3384/QĐ-BYT ngày 03/8/2020 của Bộ Y tế vào giá thu tiêm ngừa vắc xin dịch vụ mà chưa xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền và chưa phù hợp với thực tế.

Áp dụng thu dịch vụ xét nghiệm chỉ tiêu lý hoá thực phẩm, an toàn thực phẩm đối với các mẫu bánh, rượu theo mức giá quy định tại Thông tư 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý, an toàn vệ sinh thực phẩm, đã hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Không tính tiền hoá chất khử trùng vào giá thu dịch vụ khử trùng phương tiện vận tải, hàng hoá theo quy định tại Thông tư số 240/2016/TT-BTC và Thông tư số 51/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định giá cụ thể đối với dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập sử dụng ngân sách nhà nước.

2.9. Công khai và niêm yết giá:

TTKSBT AG chưa thực hiện công khai giá dịch vụ y tế trên Website của đơn vị theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật Giá năm 2012.

Việc áp dụng giá quy đổi Đô la Mỹ ra Đồng Việt Nam cố định để tính tiền thu dịch vụ kiểm dịch y tế có mức giá quy định bằng Đô la Mỹ trong tháng, thực hiện không đúng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 240/2016/TT-BTC.

Các Trạm Kiểm dịch y tế thực hiện quản lý, lưu giữ tiền thu dịch vụ kiểm dịch y tế không đúng quy định.

2.10. Thu dịch vụ y tế dự phòng và kiểm dịch y tế

Thu không đúng Quy trình thu giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế tại Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế đã được Lãnh đạo TTKSBT AG phê duyệt ngày 02/01/2024 như: không thu tiền và không cấp Giấy chứng nhận kiểm tra y tế/xử lý y tế hàng hóa, phương tiện vận tải đường bộ ngay khi các phương tiện vận tải, hàng hoá đi qua cửa khẩu.

Thu dịch vụ khử trùng phương tiện vận tải không đúng quy định tại khoản 3 Điều 17 và khoản 3 Điều 25 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP như: thu dịch vụ khử trùng đối với tất cả xe khách nhập cảnh, xe tải nhập cảnh, phương tiện vận tải đường thủy nhập cảnh trong khi trên bản lưu Giấy chứng nhận kiểm tra y tế/ xử lý y tế hàng hoá (trên tàu thuyền), tàu thuyền và Giấy chứng nhận kiểm tra/ xử lý y tế hàng hóa, phương tiện vận tải đường bộ, đường sắt, đường hàng không, phần kiểm tra y tế cột Kết quả phát hiện để trống không viết hoặc viết là: “/”, “không” hoặc “chưa” nhưng tất cả các trạm kiểm dịch y tế thực hiện xử lý y tế bằng biện pháp “khử trùng”, “khử khuẩn” hoặc “clo” và không có Biên bản kiểm tra vệ sinh tàu thuyền.

Thu không đủ đối tượng kiểm dịch y tế tại các cửa khẩu biên giới thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang, được quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm 2007; không tính tiền hoá chất khử trùng vào giá thu dịch vụ khử trùng phương tiện vận tải, hàng hoá và thu không đủ dịch vụ kiểm dịch y tế theo quy định tại Thông tư số 240/2016/TT-BTC. Cụ thể: tất cả các Trạm kiểm dịch y tế đường thủy đều không thu dịch vụ kiểm tra hàng hoá trên tàu thuyền đối với cả 02 chiều xuất cảnh và nhập cảnh; Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Khánh Bình không thu dịch vụ kiểm tra phương tiện đối với Sà lan xuất cảnh và nhập cảnh; Trạm Kiểm dịch y tế cửa

khẩu Bắc Đai không thu dịch vụ kiểm tra phương tiện đối với Sà lan nhập cảnh; Trạm Kiểm dịch y tế cửa khẩu Vĩnh Hội Đông không thu dịch vụ kiểm tra phương tiện đối với Sà lan nhập cảnh, tàu thuyền không có chở hàng hoá nhập cảnh.

Không thực hiện phun dung dịch khử trùng nhưng vẫn thu dịch vụ khử trùng phương tiện vận tải: các máy phun, bình phun do TTKSBT AG cung cấp cho các trạm kiểm dịch y tế đã hư, không hoạt động, phủ nhiều bụi và mạng nhện do không sử dụng.

Căn cứ các quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm 2007; Quyết định số 3896/QĐ-BYT ngày 19/10/2023 của Bộ Trưởng Bộ Y tế về việc điều chỉnh bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (COVID-19) từ bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sang bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007, có hiệu lực thi hành từ ngày 20/10/2023; Quyết định số 1269/QĐ-TTg ngày 29/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ một số văn bản phòng, chống dịch covid-19 do Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch covid-19 và Thủ tướng Chính phủ ban hành thì từ ngày 29/10/2023 đến thời điểm kiểm tra (ngày 31/5/2024) các trạm kiểm dịch y tế tiếp tục phun dung dịch khử trùng đối với tất cả xe khách nhập cảnh, xe tải nhập cảnh, phương tiện vận tải đường thủy nhập cảnh là không đúng với quy định tại khoản 3 Điều 17 và khoản 3 Điều 25 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP.

2.11. Về mua sắm công:

TTKSBT AG chưa thực hiện phân phối 19 máy phun hoá chất diệt muỗi (đã nghiệm thu hơn 06 tháng) cho các TTYT huyện, thị xã, thành phố và chưa thực hiện ghi tăng tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

2.12. Về công tác quản lý tài sản, trang thiết bị còn một số hạn chế sau:

Việc điều chuyển phân phối 20 máy phun thuốc phòng, chống dịch hiệu STIHL SR 420 của dự án đầu tư xây dựng TTKSBT AG về cho các TTYT huyện trong khi tại Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế không đủ máy phun khử trùng theo định mức, thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 42 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và Điều 21 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và không phù hợp với điều kiện thực tế hoạt động của đơn vị.

Còn có 07 loại thiết bị văn phòng tại Khoa Truyền thông GDSK chưa lập sổ lý lịch máy để theo dõi, quản lý; 55 danh mục tài sản, trang thiết bị hư hỏng không còn sử dụng được, đơn vị chưa lập danh mục đề nghị thanh lý; 06 danh mục tài sản, trang thiết bị không cập nhật theo dõi tình trạng hoạt động của thiết bị vào lý lịch máy; thiết bị Bộ sắc ký lỏng cao áp HPLC của Khoa Xét nghiệm (phòng Lý hoá) ngừng hoạt động do không có hóa chất sinh phẩm; thiết bị Phô kế cầm tay Jenway (Portable Water Testing Laboratory) + Máy phân tích nước tự động Bộ đa thông số DKK-TOA không sử dụng do các chỉ tiêu xét nghiệm của máy không còn phù hợp với tiêu chuẩn hiện đang thực

hiện; thiết bị Hệ thống sắc ký Ion, nhận bàn giao từ ban QLDA tỉnh năm 2023 đến nay chưa triển khai sử dụng do chỉ tiêu xét nghiệm không phù hợp với tiêu chuẩn trung tâm đang thực hiện; tài sản là Tủ an toàn sinh học ESCOII AC2-4S1 và bộ bàn hợp dài 10 ghế thiết bị đang sử dụng nhưng chưa cập nhật sổ tài sản.

2.13. Việc xây dựng, thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Chưa thực hiện báo cáo Sở Y tế trước khi ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2023 được quy định tại khoản 3 Điều 11 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Tất cả các trạm kiểm dịch y tế cửa khẩu chưa được trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị thiết yếu theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BYT.

Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế chưa xây dựng định mức, tiêu chuẩn sử dụng hoá chất khử trùng trong xử lý y tế phương tiện vận tải, hàng hoá.

2.14. Việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng thuốc, hoá chất, vật tư y tế

Việc quản lý hóa chất Chloramin B tại các trạm kiểm dịch y tế không đúng quy định, ghi không đúng số lượng thực tế sử dụng hằng ngày.

2.15. Việc thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác:

TTKSBT AG không liệt kê danh sách viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác thuộc lĩnh vực cần chuyển đổi theo Kế hoạch số 486/KH-KSBT ngày 27/3/2024 của TTKSBT AG.

2.16. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

TTKSBT AG chưa tổ chức ký cam kết thực hiện tốt Quy tắc ứng xử giữa thủ trưởng đơn vị với Trưởng các khoa, phòng, chưa thực hiện sơ kết 6 tháng, tổng kết một năm về kết quả triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử đơn vị và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định tại khoản 6 và khoản 8 Điều 12 Thông tư số 07/2014/TT-BYT.

2.17. Việc thực hiện thủ tục hành chính:

Chưa công khai kết quả thực hiện các bộ thủ tục hành chính trên trang dịch vụ công tỉnh An Giang và trên Website của TTKSBT AG.

Thực hiện quy trình cấp và cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng không đúng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA.

Thực hiện quy trình kiểm dịch y tế không đúng với quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 89/2018/NĐ-CP và Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế

Không thực hiện đúng Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh An Giang.

2.18. Việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng:

TTKSBT AG chưa nghiêm túc thực hiện Công văn số 2985/SYT-KHTC ngày 17/11/2023 của Sở Y tế về việc chấn chỉnh công tác thu dịch vụ kiểm dịch y tế biên giới tại các cửa khẩu. Lãnh đạo TTKSBT AG có chỉ đạo chấn chỉnh nhưng thiếu kiểm tra, giám sát việc thực hiện để các sai phạm về công tác kiểm dịch y tế và thu dịch vụ kiểm dịch y tế tại các cửa khẩu và cảng vẫn còn tồn tại.

2.19. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập cá nhân: chưa lập biên bản công khai bản kê khai theo quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2.20. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng: TTKSBT AG không báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng về Thanh tra Sở Y tế.

3. Nguyên nhân của những tồn tại

Lãnh đạo TTKSBT AG chưa thể hiện hết vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, không chỉ đạo kịp thời, thiếu kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực kiểm dịch y tế biên giới, thiếu quan tâm đến các văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

Cán bộ, viên chức chưa tích cực, chủ động nghiên cứu các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực được phân công nhiệm vụ, phụ trách.

Lãnh đạo phụ trách Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế khi đi giám sát hoạt động các trạm kiểm dịch y tế thấy các sai phạm về công tác thu dịch vụ kiểm dịch y tế biên giới chỉ nhắc nhở không chấn chỉnh, bắt buộc thực hiện và không đề xuất xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm đúng quy định; không đề xuất kiến nghị đối với cấp có thẩm quyền các giải pháp xử lý, giải quyết những khó khăn trong công tác phối hợp với các sở, ban ngành kịp thời để các sai phạm về công tác thu dịch vụ kiểm dịch y tế tại các cửa khẩu đến nay vẫn còn tồn tại.

Viên chức thuộc Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế có nghiên cứu văn bản pháp luật về kiểm dịch y tế biên giới nhưng ngại làm đúng sẽ tốn nhiều thời gian nên tiếp tục làm sai các quy định.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có): không

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý

1. Giám đốc Sở Y tế

1.1. Đối với TTKSBT AG

Xem xét xử lý trách nhiệm đối với Giám đốc và Phó Giám đốc TTKSBT AG về những hạn chế, thiếu sót tại khoản 2 Mục III nêu trên.

1.2. Chỉ đạo Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế:

Tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế thực hiện kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo quy định đối với Lãnh đạo TTKSBT AG.

Tăng cường kiểm tra, giám sát về công tác quản lý, sử dụng viên chức, người lao động tại TTKSBT AG: Đề án vị trí việc làm; việc hưởng chế độ chính sách cho viên chức tham gia đào tạo; mức hưởng phụ cấp ưu đãi theo nghề, phụ cấp độc hại của viên chức. Kiểm tra, đề xuất biện pháp xử lý việc thực hiện quy hoạch, bổ nhiệm viên chức không đúng quy định đã nêu ở khoản 2 Mục III.

Rà soát, kiểm tra, chấn chỉnh việc ban hành quy chế hoạt động của các phòng chức năng, khoa chuyên môn tại TTKSBT AG.

1.3. Chỉ đạo Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế

Thực hiện rà soát, kiểm tra, thu hồi nếu có sai phạm về các nội dung:

- Việc thực hiện khử trùng và thu dịch vụ khử trùng phương tiện vận tải khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A (Covid-19);

- Thực hiện thu không đúng, đủ đối tượng và dịch vụ kiểm dịch y tế theo quy định, gồm: thu dịch vụ kiểm tra, khử trùng phương tiện vận tải, hàng hoá qua lại cửa khẩu;

- Không tính tiền hoá chất khử trùng vào giá thu dịch vụ khử trùng phương tiện vận tải, hàng hoá;

- Thu tiền dịch vụ xét nghiệm chỉ tiêu lý hoá thực phẩm, an toàn thực phẩm đối với các mẫu bánh, rượu theo quy định tại Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm đã hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017;

- Thu thêm tiền thuế TNDN 2% và khoản hao hụt vắc xin tiêm ngừa dịch vụ 5% theo Quyết định số 3384/QĐ-BYT ngày 03/8/2020 của Bộ Y tế mà chưa xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền trong giá thu tiêm ngừa vắc xin dịch vụ;

- Thực hiện kiểm tra việc đề nghị, tiếp nhận, quản lý, sử dụng đối với thiết bị y tế gồm: thiết bị Bộ Sắc ký lỏng cao áp HPLC, mã số tài sản cố định: HPLC-A041, nơi sử dụng: Khoa Xét nghiệm; thiết bị Phễu kế cầm tay Jenway (Portable Water Testing Laboratory) + Máy phân tích nước tự động: Bộ đa thông số DKK-TOA, mã số tài sản cố định: JENWAY-DKK-TOA, nơi sử dụng: Khoa Xét nghiệm; thiết bị Hệ thống sắc

ký Ion (nhận bàn giao từ ban QLDA tỉnh năm 2023), mã số tài sản cố định: IONUS, nơi sử dụng: Khoa Xét nghiệm. Tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền biện pháp xử lý các thiết bị nêu trên đúng quy định, tránh lãng phí.

Kiến nghị xử lý trách nhiệm theo quy định nếu có sai phạm.

1.4. Chỉ đạo Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế:

Đôn đốc theo dõi, kiểm tra việc tuân thủ các quy trình thủ tục hành chính đã được công bố trong lĩnh vực y tế dự phòng và kiểm dịch y tế biên giới.

Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động kiểm dịch y tế và phòng, chống dịch tại các trạm kiểm dịch y tế biên giới.

2. Đối với Giám đốc TTKSBT AG

2.1. Xử lý về kinh tế (*Phụ lục số 05*)

2.1.1. Thu hồi số tiền chi lương không đúng quy định trong thời gian tập sự của 03 viên chức, với tổng số tiền là 13.267.800 đồng.

2.1.2. Thu hồi số tiền chi phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp độc hại 03 tháng cho ông Lê Ngọc Tân trong thời gian tham gia đào tạo tập trung, với tổng số tiền 10.012.800 đồng.

2.1.3. Thu hồi số tiền chi phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với 10 viên chức chưa phù hợp với quy định (trong thời kỳ thanh tra: từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/5/2024), với tổng số tiền là 36.240.000 đồng.

2.1.4. Chi trả số tiền hưởng phụ cấp của người hướng dẫn tập sự chưa đúng quy định cho 03 viên chức, với tổng số tiền là 11.340.000 đồng.

2.1.5. Chi trả số tiền hưởng lương đối với 02 đối tượng đã ký hợp đồng lao động với mức lương thỏa thuận thấp hơn mức lương tối thiểu tháng theo vùng, với tổng số tiền là 7.790.796 đồng.

2.2. Xử lý hành chính

Theo thẩm quyền xem xét, kiểm điểm trách nhiệm tùy theo mức độ thiếu sót, sai phạm đã nêu tại khoản 2 Mục III, để xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân có tên trong *Phụ lục số 06*.

2.3. Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, chấm dứt những thiếu sót, sai phạm đã nêu tại khoản 2 Mục III, tập trung vào những nội dung cụ thể sau:

2.3.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng hàng năm có trọng tâm, trọng điểm, tăng cường kiểm tra, giám sát những bộ phận còn nhiều tồn tại, vi phạm kéo dài để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, xử lý dứt điểm thiếu sót, sai phạm.

2.3.2. Kế hoạch phổ biến, tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng phải theo định hướng của cơ quan quản lý cấp trên.

2.3.3. Thực hiện công khai chức năng, nhiệm vụ của từng khoa, phòng, danh sách và thông tin của người có chức vụ, quyền hạn thuộc TTKSBT AG trên trang Website của đơn vị.

2.3.4. Điều chỉnh, sửa đổi quy chế hoạt động của Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế theo quy định tại Thông tư số 26/2017/TT-BYT ngày 26/6/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; xây dựng đề án vị trí việc làm, bố trí nhân sự tại Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế phù hợp với chức danh nghề nghiệp, để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tại các trạm kiểm dịch y tế biên giới theo quy định pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

2.3.5. Thực hiện quy hoạch, bổ nhiệm viên chức đúng quy định.

Tổ chức khắc phục các trường hợp quy hoạch, bổ nhiệm viên chức không đúng quy định, không có Kết luận của cấp uỷ có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị.

2.3.6. Thực hiện công khai dự toán NSNN được cấp có thẩm quyền giao đúng quy định; thực hiện báo cáo Sở Y tế trước khi ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ.

2.3.7. Kiểm tra, rà soát việc ký hợp đồng lao động, việc quản lý, sử dụng viên chức, việc hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp độc hại, phụ cấp làm việc ngoài giờ, chế độ chính sách tham gia đào tạo của viên chức, người lao động đúng quy định; chấm dứt ngay việc sử dụng lao động tại các cửa khẩu mà không ký hợp đồng lao động theo quy định; chấn chỉnh công tác đánh giá xếp loại chất lượng viên chức.

2.3.8. Chấm dứt ngay việc thu thêm tiền thuế TNDN 2% trong thu tiêm ngừa vắc xin dịch vụ; dừng thu thêm khoản hao hụt vắc xin tiêm ngừa dịch vụ 5% theo Quyết định số 3384/QĐ-BYT ngày 03/8/2020 của Bộ Y tế đến khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tính thêm tiền hoá chất khử trùng vào giá thu dịch vụ khử trùng phương tiện vận tải, hàng hoá; chấm dứt ngay việc thực hiện khử trùng và thu dịch vụ khử trùng phương tiện nhập cảnh không đúng với quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định 89/2018/NĐ-CP; lập biên bản vi phạm hành chính theo thẩm quyền được quy định tại Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế về kiểm dịch y tế biên giới đối với các trường hợp vi phạm; dừng ngay việc thu dịch vụ xét nghiệm chỉ tiêu lý hoá thực phẩm, an toàn thực phẩm đối với các mẫu bánh, rượu theo mức giá quy định tại Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính đã hết hiệu lực ngày 01/01/2017 và phải xây dựng giá thu theo đúng quy định; áp dụng giá quy đổi Đô la Mỹ ra Đồng Việt Nam để tính tiền thu dịch vụ kiểm dịch y tế có mức giá quy định bằng Đô la Mỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 240/2016/TT-BTC.

2.3.9. Thực hiện công khai giá dịch vụ y tế trên Website của TTKSBT AG theo quy định.

2.3.10. Thực hiện thu dịch vụ kiểm dịch y tế đúng quy trình; thu đúng và đầy đủ đối tượng kiểm dịch y tế tại các cửa khẩu biên giới thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm 2007, Nghị định số 89/2018/NĐ-CP và Thông tư số 240/2016/TT-BTC; quản lý tiền thu dịch vụ kiểm dịch y tế đúng quy định.

2.3.11. Xây dựng kế hoạch phân bổ 19 máy phun hoá chất diệt muỗi mua sắm từ nguồn NSNN giao thực hiện chương trình phòng, chống Sốt xuất huyết năm 2023 cho các TTYT huyện, thị xã, thành phố để đưa vào sử dụng, quản lý và ghi tăng tài sản theo quy định. Việc phân bổ điều chuyển tài sản phải thực hiện đúng quy định tại Luật Quản lý tài sản công; rà soát, lập và cập nhật đầy đủ hồ sơ, lý lịch thiết bị, lập danh sách tài sản, thiết bị không còn sử dụng được, tiến hành tổ chức thanh lý tài sản theo đúng quy định; rà soát các tài sản, thiết bị được tặng, viện trợ chưa được theo dõi trên sổ kế toán, tiến hành xác định lại giá trị tài sản theo quy định tại Thông tư số 23/2013/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp để thực hiện ghi sổ kế toán để theo dõi, quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

2.3.12. Tham mưu cơ quan có thẩm quyền để triển khai thực hiện định mức về cơ sở vật chất, thiết bị theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BYT; xây dựng định mức tiêu hao hoá chất khử trùng trong xử lý y tế phương tiện vận tải, hàng hoá tại các trạm kiểm dịch y tế biên giới.

2.3.13. Thực hiện đúng Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA.

2.3.14. Liệt kê danh sách viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác thuộc lĩnh vực cần chuyển đổi.

2.3.15. Tổ chức ký cam kết thực hiện tốt quy tắc ứng xử giữa thủ trưởng TTKSĐT AG với Trưởng các khoa, phòng và thực hiện sơ kết 6 tháng, tổng kết một năm về kết quả triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử đơn vị và báo cáo cấp có thẩm quyền được quy định tại khoản 6 và khoản 8 Điều 12 Thông tư số 07/2014/TT-BYT.

2.3.16. Thực hiện công khai kết quả thực hiện các bộ thủ tục hành chính trên Website của đơn vị.

2.3.17. Nghiêm túc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác quản lý, phòng, chống tham nhũng.

2.3.18. Lập biên bản công khai bản kê khai theo quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2.3.19. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại TTKSBT AG./.

Nơi nhận:

- Giám đốc SYT;
- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- P. Tổ chức cán bộ SYT;
- P. Kế hoạch - Tài chính SYT;
- P. Nghiệp vụ Y SYT;
- TT Kiểm soát bệnh tật tỉnh AG;
- Lưu: VT.

CHÁNH THANH TRA



Phạm Vĩnh Thăng